

ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU, NHỮNG GIẢI PHÁP SỬ DỤNG HIỆU QUẢ PHỤC VỤ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

Tóm tắt: Để nhanh chóng xây dựng Bà Rịa-Vũng Tàu (BR-VT) trở thành một tỉnh công nghiệp, mạnh về kinh tế biển, với hệ thống thương cảng quốc gia và quốc tế, là một trung tâm công nghiệp dịch vụ, du lịch và hải sản của khu vực và cả nước đối với BR-VT phải có một đội ngũ trí thức đủ số lượng, mạnh về chất lượng và có cơ cấu ngành nghề hợp lý, trong đó đội ngũ trí thức có trình độ sau đại học đóng vai trò hết sức quan trọng. Trong bài này chúng tôi dựa trên kết quả điều tra nghiên cứu của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Cục Thống kê tỉnh BR-VT và phối hợp với các ngành trong tỉnh đánh giá về số lượng, chất lượng đội ngũ trí thức hiện nay và trên cơ sở đó đưa ra một số giải pháp.

I. SỰ PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC CÓ TRÌNH ĐỘ SAU ĐẠI HỌC GIAI ĐOẠN 2010 – 2016

1.1 Kết quả điều tra

Theo kết quả điều tra năm 2016 [4], tính đến thời điểm 31/12/2016 trên địa bàn tỉnh BR-VT có 1.818 người có trình độ sau đại học, trong đó có 5 tiến sĩ khoa học và 115 tiến sĩ, 510 thạc sĩ và 241 chuyên khoa cấp I và cấp II. Nếu so sánh với kết quả điều tra năm 2010 (xem [1],[2],[3]) thì đội ngũ cán bộ sau đại học tăng lên 2 lần. Cụ thể như sau (xem bảng 1).

Bảng 1 Sự phát triển đội ngũ trí thức trình độ sau đại học tỉnh BR-VT

Đơn vị tính: Người

Chỉ tiêu	Tổng số	Chia ra		
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Chuyên khoa
Năm 2006	371	71	187	93
Năm 2010	756	79	510	167
Năm 2016	1.818	120	1.457	241

TS Trương Thành Công ⁽¹⁾

ThS Đỗ Thanh Phong ⁽²⁾

(1) Phó chủ tịch Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật tỉnh BR-VT,

(2) Trường Đại học BR-VT

Số lượng tiến sĩ năm 2016 là 120 người so với năm 2006 số lượng tiến sĩ tăng lên không đáng kể chỉ có 49 người, số lượng chuyên khoa tăng lên gấp đôi, đặc biệt số thạc sĩ tăng lên 7 lần. Có thể đây là tốc độ phát triển khá nhanh của đội ngũ khoa học – công nghệ sau đại học của tỉnh BR-VT. Xét về các đơn vị thì trường Đại học BR-VT có tốc độ phát triển đội ngũ trí thức có trình độ sau đại học (cơ hữu) nhanh hơn hiện nay có 3 tiến sĩ khoa học, 30 tiến sĩ và 114 thạc sĩ, gấp 7-8 lần so với năm 2006. Các đơn vị có nhiều người có trình độ sau đại học tại tỉnh BR-VT là Xí nghiệp Liên doanh Dầu khí Việt-Xô 300 người (trong đó có 50 tiến sĩ), Trường Đại học Dầu khí có 1 tiến sĩ khoa học và 24 tiến sĩ và 24 thạc sĩ và cao đẳng sư phạm Bà Rịa 11 tiến sĩ và 53 thạc sĩ.

II. Đánh giá đội ngũ trí thức trình độ sau đại học tỉnh BR-VT

2.1 Đánh giá tỷ lệ trí thức có trình độ sau đại học trên dân số

Căn cứ số liệu thống kê dân số của tỉnh BR-VT năm 2016 của tỉnh là 1,1 triệu người tỷ lệ người có trình độ sau đại học của tỉnh BR-VT là 1,65 % tức là trên 1 vạn dân có 16 người có trình độ sau đại học. Tỷ lệ này khá cao so với tỷ lệ chung của cả nước (là 1,12%) điều này có thấy tỉnh BR-VT tập trung một lực lượng trí thức trình độ cao và lực

lượng này đang phát triển khá nhanh.

2.2 Đánh giá về chất lượng đội ngũ trí thức có trình độ sau đại học

Kết quả khảo sát cho thấy: Số lượng trí thức có trình độ trên đại học chủ yếu làm việc ở ngành Giáo dục Đào tạo với 321 người, chiếm tỷ trọng 44,57 % trong tổng số; ngành khai khoáng với 166 người, chiếm tỷ trọng 23,71 % trong tổng số; hoạt động trong cơ quan Đảng, đoàn thể, quản lý nhà nước với 125 người, chiếm tỷ trọng 17,85 % trong tổng số; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo có 65 người, chiếm tỷ trọng 9,28 % trong tổng số; các ngành còn lại chiếm tỷ trọng thấp. Như thế, 86,13% lực lượng trí thức tỉnh BR- VT làm việc trong khối phi kinh tế và ngành đặc thù (khai khoáng). Chỉ có 9,28% lực lượng trí thức làm việc trong ngành công nghiệp chế biến, chế tạo và 5,49% còn lại làm việc trong tất cả các lĩnh vực khác.

Mức độ đóng góp của lực lượng trí thức có trình độ sau đại học của tỉnh BR-VT vào phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh. Theo báo cáo của Cục Thống kê, trong tổng số 700 người được khảo sát có đến 573 người không có đề tài nghiên cứu chiếm tỷ trọng 81,85%, đa số là có 1, 2 đề tài. Phân tích trên cho thấy không phải tỉnh BR -VT thiếu đề tài mà là không có đủ các điều kiện và phương thức để giao (như kinh phí từ ngân sách, kết nối xã hội hóa, ...). Ngoài ra các đề tài nghiên cứu đa số chưa phải là các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội thực tế mà tỉnh hay xã hội đang cần. Việc thiếu cập nhật chuyên môn, thiếu gắn kết thực tiễn trong sản xuất, các nhà khoa học thiếu "thử lửa" là nguyên nhân chính gây ra hiện tượng này.

Có 674/700 người không có phát minh, sáng kiến, giải thưởng nào, chiếm tỷ trọng 96,28% trong tổng số. Chỉ có 26 người có từ 1 đến 3 phát minh.

Theo điều tra xã hội học của Cục Thống kê, đa số (gần 80%) trí thức tỉnh BR- VT nhận định là lực lượng trí thức tỉnh chưa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh. Những số liệu thống kê trên đây cho thấy sự thiếu vắng sự tác động tích cực của lực lượng trí thức tỉnh BR-VT lên các hoạt động kinh tế-xã hội của tỉnh.

Tất cả những yếu tố này cho thấy lực lượng trí thức có trình độ sau đại học đóng góp cho khoa

học, cho phát triển của ngành, của tỉnh còn nhiều hạn chế, như vậy thì toàn bộ đội ngũ trí thức BR-VT hiện chưa được sử dụng đúng với tinh thần là lực lượng sản xuất quan trọng nhất của xã hội và bản thân lực lượng trí thức nói chung cũng chưa ở trạng thái sẵn sàng cho việc giải những bài toán lớn của xã hội.

2.3 Đánh giá về phát huy tác dụng.

Đội ngũ trí thức có trình độ sau đại học đóng một vai trò chủ chốt trong việc chủ trì và triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ của tỉnh và các đơn vị. Đội ngũ này cũng góp phần quan trọng trong công tác quản lý các cấp chính quyền và các đơn vị khoa học công nghệ. Lực lượng này cũng đóng vai trò nòng cốt trong cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ tỉnh và phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật của các đơn vị. Tuy nhiên số lượng công trình nghiên cứu được công bố còn hạn chế [4]

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP SỬ DỤNG HIỆU QUẢ ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC CÓ TRÌNH ĐỘ SAU ĐẠI HỌC PHỤC VỤ CÔNG NGHIỆP HÓA- HIỆN ĐẠI HÓA VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

3.1 Chế độ đãi ngộ thỏa đáng cho đối tượng thu hút và trí thức có trình độ sau đại học

Có lẽ khó khăn lớn nhất ta chưa thu hút được nhiều người giỏi, trí thức có trình độ sau đại học về làm việc là mức lương của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nói chung còn thấp. Vì thế, riêng đối với nguồn nhân lực trình độ cao, tỉnh nên nghiên cứu có nhiều giải pháp thích hợp mới thu hút và giữ chân được họ.

Ngoài ra cần có cơ chế đột phá trong bố trí và sử dụng nguồn nhân lực trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực thực sự, tạo điều kiện cho công chức, viên chức trẻ được thăng tiến, đề bạt, bổ nhiệm vào các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

Tỉnh nên thực hiện bổ nhiệm cán bộ thông qua cơ chế thi tuyển cán bộ lãnh đạo quản lý, nhất là cấp trường (một số địa phương đã làm đến lãnh đạo cấp Sở)

3.2 Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, văn hóa

Do áp lực công việc, ngày nay người lao quan tâm rất nhiều đến văn hóa nơi làm việc. Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp cần xây dựng môi trường

làm việc thân thiện, văn hoá... trong thu hút nhân lực trình độ cao.

3.3 Mạnh dạn cho nghỉ việc những người không đáp ứng nhu cầu công việc

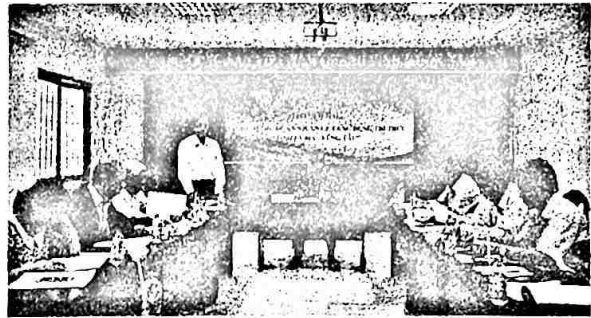
Các cơ quan, đơn vị của nhà nước vẫn còn e ngại và hạn chế việc sa thải nhân viên không đáp ứng yêu cầu. Muốn có được đội ngũ tốt, hiệu quả và đặc biệt thu hút được người tài đến làm việc, tỉnh BR-VT cần hoàn thiện quy trình đánh giá kết quả công tác của cán bộ, công chức, viên chức và có biện pháp thưởng, phạt nghiêm minh. Sẵn sàng sa thải người không đáp ứng công việc, năng lực yếu kém. Thực hiện tốt công tác này sẽ tạo động lực phấn đấu và cạnh tranh lành mạnh trong chính đối tượng thu hút cũng như đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nói chung.

3.4 Phát triển các Viện, Trung tâm nghiên cứu, cơ sở đào tạo

Hiện nay, tỉnh BR-VT có rất ít viện, trung tâm nghiên cứu...Không thể thu hút được người có trình độ cao về chuyên môn về làm việc. Những cơ sở nghiên cứu, trung tâm ứng dụng, triển khai hiện có năng lực hạn chế, yếu kém... Có thể nói, môi trường nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ của tỉnh còn rất khiêm tốn. Vì vậy, trong thời gian tới, BR-VT cần quan tâm đầu tư thêm thành lập các Viện/Trung tâm nghiên cứu chuyên ngành, xúc tiến triển khai nhanh dự án Trung tâm khoa học - công nghệ biển; khu công nghiệp công nghệ thông tin, các bệnh viện chuyên khoa, trường đại học quốc tế,... nhằm tạo môi trường làm việc thuận lợi thu hút các chuyên gia, nhà khoa học.

3.5 Triển khai cơ chế đặt hàng, hợp đồng tư vấn, hợp đồng chuyên gia

Đây có thể xem là một bước đột phá, xây dựng cơ chế đặt hàng đội ngũ trí thức. Ngoài việc thu hút nhân lực trình độ cao làm việc dài hạn, tỉnh ta nên triển khai khuyến khích các hình thức hợp đồng tư vấn, làm việc ngắn hạn với các chuyên gia, nhà khoa học ở trong và ngoài nước, nhất là những nhà khoa học đang sinh sống và làm việc trên địa bàn tỉnh và khu vực thành phố Hồ Chí Minh. Chúng tôi cho rằng hình thức này có thể làm được ngay và là hình thức khai thác tốt năng lực, trí tuệ của nguồn nhân lực trình độ cao có uy tín mà không phải bận tâm về các vấn đề khác.



Nghiệm thu đề án quản lý và sử dụng đội ngũ trí thức tỉnh BR-VT

3.6 Hỗ trợ khu vực doanh nghiệp thu hút nguồn nhân lực trình độ cao

Tỉnh cần xem xét có chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn thu hút nguồn nhân lực trình độ cao bằng các hình thức... Cải cách thủ tục hành chính, nhất là trong các khâu cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài; ưu tiên thu hút nhân lực trình độ cao làm việc cho khu công nghệ cao, các ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

T.T.C, Đ.T.P

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. GS.TSKH Ngô Văn Lược- Chủ nhiệm đề tài - Điều tra đánh giá tiềm lực KHCN phân đội ngũ KHCN tỉnh BR-VT, đề xuất giải pháp phát huy, phát triển, Vũng Tàu năm 2006.
2. GS.TSKH Ngô Văn Lược - Đánh giá hiện trạng đội ngũ cán bộ KHCN tỉnh BR-VT. Tạp chí Thông tin KHCN, Vũng Tàu, số 3/2007 (trang 5-7).
3. ThS. Đỗ Thanh Phong, Phạm Quý Trung, Đề tài điều tra đánh giá đội ngũ Sau đại học trên địa bàn tỉnh BR-VT và đề ra các giải pháp phát huy phát triển năm 2010.
4. TS. Trương Thành Công, Đề án Quản lý và sử dụng đội ngũ trí thức tỉnh BR-VT trong sự nghiệp CNH-HĐH và hội nhập quốc tế, năm 2017.